

Ngày 31/12/2025	7,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-15.6%	-17.4%

	2025	
ROE	1.7%	+/- YoY ▲ 0.6%

	Q4/25		
DT thuần	1,335	QoQ ▲ 684 ▲ 105%	YoY ▼ 113 ▼ 7.8%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	4,330	YoY ▼ 109 ▼ 2.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	165	QoQ ▲ 145 ▲ 726%	YoY ▼ 50.0 ▼ 23.1%
	tỷ VNĐ		

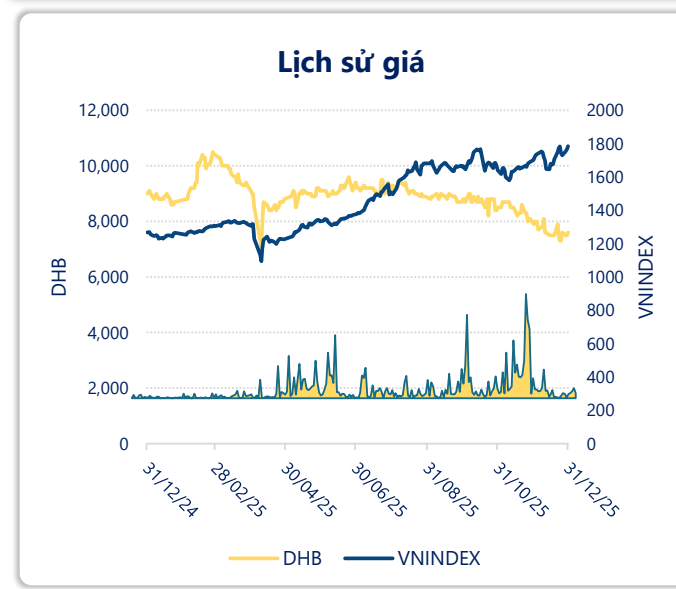
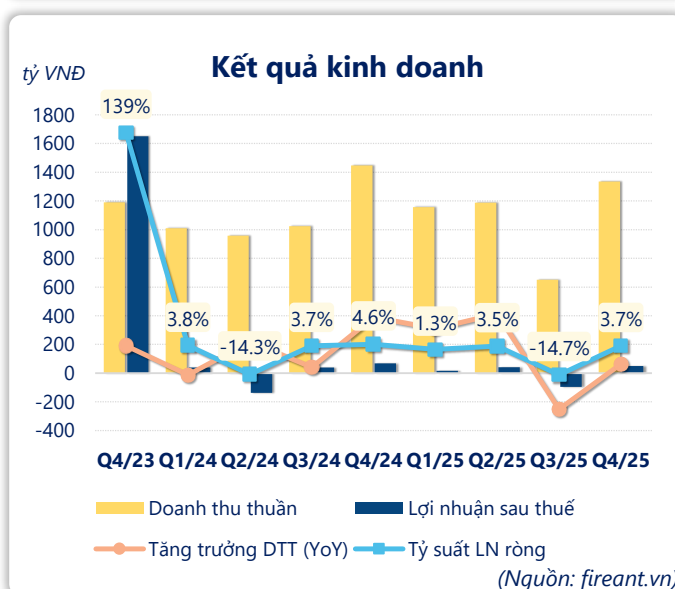
	2025	
LN gộp	484	YoY ▲ 206 ▲ 74.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	47.0	QoQ ▲ 92.2 ▲ 204%	YoY ▼ 16.0 ▼ 25.5%
	tỷ VNĐ		

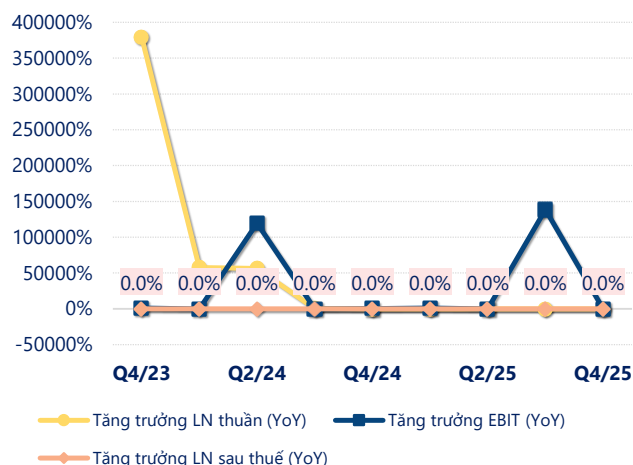
	2025	
LN thuần	52.1	YoY ▲ 243 ▲ 127%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	49.0	QoQ ▲ 145 ▲ 151%	YoY ▼ 18.3 ▼ 27.2%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	10.6	YoY ▲ 3.75 ▲ 55.4%
	tỷ VNĐ	

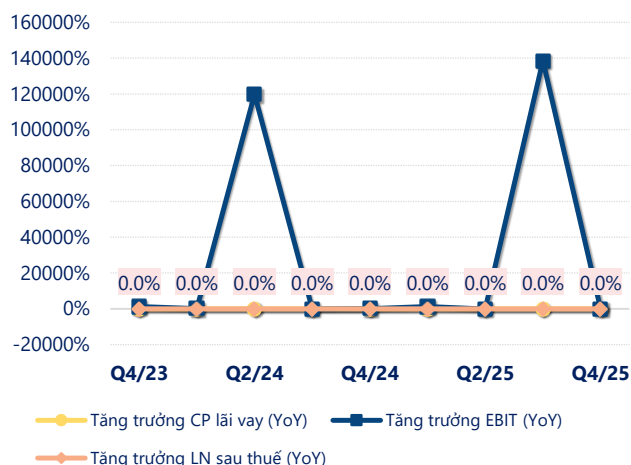


Tăng trưởng lợi nhuận



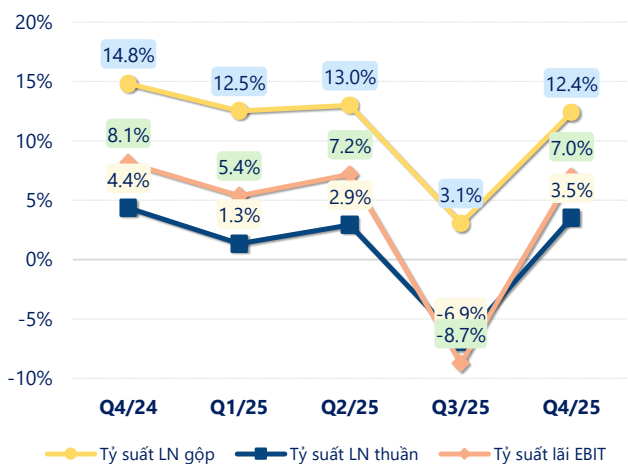
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



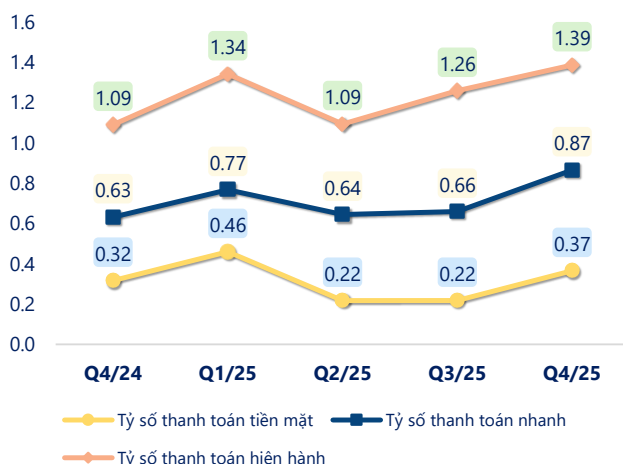
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



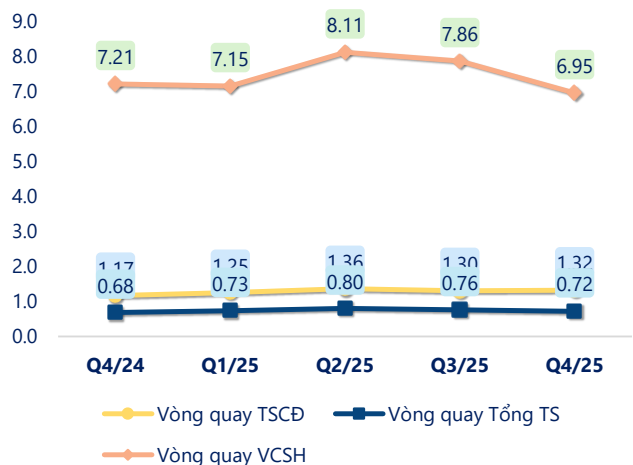
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



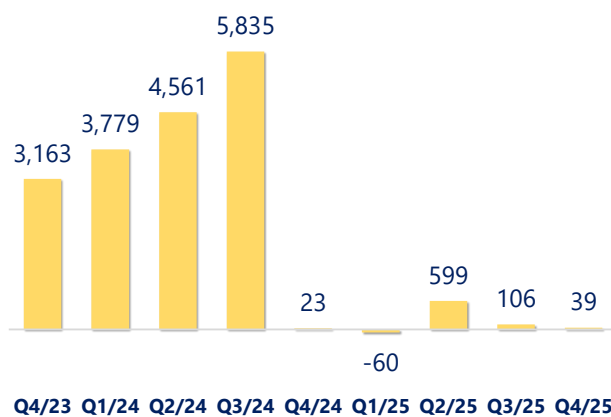
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,335	1,448	-7.8%	4,330	4,439	-2.5%
Giá vốn hàng bán	1,169	1,233	-5.2%	3,846	4,162	-7.6%
Lợi nhuận gộp	165	215	-23.1%	484	278	74.4%
Doanh thu HĐTC	2.09	11.0	-81.0%	14.8	26.9	-45.1%
Chi phí TC	49.3	98.0	-49.7%	220	273	-19.4%
Chi phí lãi vay	44.7	50.5	-11.5%	174	203	-14.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	23.8	31.5	-24.6%	86.0	86.3	-0.4%
Chi phí QLDN	47.4	33.0	43.6%	141	136	3.6%
LN thuần từ HĐKD	47.0	63.0	-25.5%	52.1	-191	127%
Lợi nhuận khác	2.01	4.28	-53.0%	-41.5	197	-121%
LN trước thuế	49.0	67.3	-27.2%	10.6	6.85	55.4%
Lợi nhuận sau thuế	49.0	67.3	-27.2%	10.6	6.85	55.4%
LNST của CĐ cty mẹ	49.0	67.3	-27.2%	10.6	6.85	55.4%

(Nguồn: fireant.vn)

